

Số: /BC-UBND

Vân Canh, ngày tháng năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP**

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 02/04/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và kết quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, UBND huyện Vân Canh tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

#### **I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Bám sát chức năng, nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện đã cụ thể hóa, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và địa phương nhằm nâng cao việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bru chính công ích, cụ thể:

Quán triệt, chỉ đạo công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ thực hiện một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP và Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg, ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bru chính công ích.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 07/11/2019 về việc triển khai xây dựng phần mềm một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Vân Canh; Thông báo số 147/TB-UBND ngày 31/12/2019 về việc triển khai chính thức phần mềm một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Vân Canh.

##### **2. Công tác kiểm tra việc thực hiện**

Ủy ban nhân dân huyện đã quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ thực hiện một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP; Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg, ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ đến toàn thể cán bộ, công

chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thông qua nhiều hình thức khác nhau như: Hội nghị giao ban hàng tháng, sinh hoạt chuyên đề,...

UBND huyện đã ban hành kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2019 kèm theo Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 về việc ban hành kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2019 và năm 2020 UBND huyện đã ban hành kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính kèm theo Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 25/11/2020, nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm của lãnh đạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động tại cơ quan. Hàng năm, UBND huyện thành lập Đoàn kiểm tra và tiến hành kiểm tra định kỳ theo kế hoạch tại UBND các xã, thị trấn.

Qua công tác kiểm tra, nhằm nhắc nhở, chấn chỉnh và khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, đặc biệt là trong công tác niêm yết, công khai thông tin, quy trình giải quyết thủ tục hành chính, nhất là những thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến tổ chức và công dân; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh một số trường hợp vi phạm về kỷ cương, kỷ luật hành chính của cán bộ, công chức, người lao động trong thực thi công vụ.

### **3. Công tác thông tin, tuyên truyền**

Nhằm kịp thời phổ biến, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương, của tỉnh, huyện góp phần từng bước nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn. Hàng năm UBND đều ban hành Kế hoạch tuyên truyền về CCHC và thường xuyên chỉ đạo các ngành quan tâm triển khai thực hiện công tác tuyên truyền một cách sâu rộng về cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động và trong nhân dân bằng nhiều hình thức khác nhau, như: Lồng ghép nội dung tuyên truyền cải cách hành chính vào các buổi họp cơ quan, sinh hoạt chi bộ, công tác phổ biến giáo dục pháp luật, trên các phương tiện thông tin đại chúng. Qua đó đã tạo được chuyển biến mạnh mẽ trong toàn thể cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan cũng như các tầng lớp nhân dân trên địa bàn nâng cao nhận thức về tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác CCHC.

Hàng năm, UBND huyện xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC, trong đó có Kế hoạch số 28/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 về tuyên truyền CCHC huyện năm 2019 và Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 04/3/2020 về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020, lồng ghép tuyên truyền việc thực hiện Nghị định số 61/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Tổ tuyên truyền cải cách hành chính xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền cho toàn thể bà con tại các thôn, làng trên địa bàn huyện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

### **4. Kết quả thực hiện**

UBND huyện đã thực hiện rà soát, đánh giá các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện theo Kế hoạch và báo cáo tình đúng quy định. Thực hiện cập nhật, bổ sung, niêm yết các thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện theo quy định.

Thường xuyên kiện toàn bộ trí lại cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; duy trì thực hiện quy chế tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông của cơ quan hành chính.

Tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị như máy tính, máy scan, máy in, kiốt tra cứu hồ sơ, tủ đựng tài liệu, bàn, ghế, bàn quây cho cán bộ, công chức, ghế ngồi chờ của tổ chức, công dân, bảng niêm yết các danh mục TTHC theo quy định đảm bảo phục vụ cho người dân đến giao dịch, tra cứu.

*a) Công tác đầu tư xây dựng, cải tạo*

UBND huyện đã phân bổ 1.809.687 đồng để phục vụ cho việc sửa chữa Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn huyện và mua trang thiết bị phục vụ công tác cải cách hành chính (*có phụ lục 1 và phụ lục 2 kèm theo*). Đến nay, cơ sở vật chất cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã dần được trang bị đầy đủ, hiện đại, đúng theo tiêu chuẩn quy định, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân khi đến giao dịch.

Qua thời gian thực hiện theo cơ chế một cửa, cho thấy rằng mô hình một cửa, một cửa liên thông đã khẳng định được hiệu quả bước đầu trong CCHC, từng bước chuyển biến cơ bản về phương thức hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước. Trang thiết bị, điều kiện làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cũng đã được các cấp lãnh đạo quan tâm , tạo điều kiện. Đã được bố trí phòng làm việc khang trang, hiện đại, thuận tiện cho việc tiếp công dân với đầy đủ trang thiết bị. Ngoài việc tiết kiệm và giảm thời gian, chi phí đi lại khi làm các hồ sơ, thủ tục, giấy tờ của các tổ chức, của công dân, hoạt động giao dịch một cửa còn giúp cho các cơ quan hành chính phát hiện ra những chồng chéo, bất cập trong một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành, từ đó có biện pháp khắc phục và hỗ trợ cho công tác rà soát thủ tục hành chính.

*b) Về công khai, niêm yết thủ tục hành chính, việc ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC*

UBND huyện đã thực hiện niêm yết công khai các thủ tục hành chính, trong đó 297 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa và 117 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và tại trụ sở cơ quan; thay đổi, bổ sung một số mẫu biểu theo quy định mới. Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai, minh bạch đảm bảo yêu cầu đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, quy trình giải quyết, các loại giấy tờ liên quan, biểu mẫu, phí, lệ phí, thời

gian giải quyết công việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhằm giúp cho tổ chức, cá nhân hiểu rõ các thủ tục cần thiết và hồ sơ phải thực hiện, giảm được sự phiền hà và thời gian, công sức, chi phí cho công dân.

*Công tác triển khai công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC:* Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý hành chính Nhà nước, giải quyết hồ sơ trên dịch vụ hành chính công. Tăng cường việc trao đổi, gửi, nhận văn bản điện tử (trừ văn bản mật theo quy định) trên hệ thống Văn phòng điện tử và hệ thống thư điện tử công vụ. Phân đầu thực hiện đảm bảo việc trao đổi của cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử; hầu hết các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến trên Mạng thông tin điện tử hành chính đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 07/11/2019 về việc triển khai xây dựng phần mềm một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Vân Canh. Sau đó, UBND huyện đã phối hợp với VNPT Bình Định tổ chức tập huấn, cấu hình các tài khoản của lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức tham gia tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã và tiến hành chạy thử nghiệm hệ thống từ ngày 27/11/2019. Sau một thời gian tiến hành thử nghiệm, đến nay hệ thống phần mềm một cửa điện tử đã vận hành ổn định. Nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân trên địa bàn huyện, UBND huyện Vân Canh thông báo triển khai chính thức phần mềm một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Vân Canh kể từ ngày 25/12/2019.

Hiện nay, quy trình tiếp nhận hồ sơ và chuyên trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích ngày càng chặt chẽ, kịp thời và an toàn; chất lượng dịch vụ bưu chính từng bước được nâng cao, hướng tới phục vụ tốt nhất cho tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu.

#### *c) Tình hình, kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC*

Việc tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông đã được quan tâm và ngày càng chuyên biến tích cực. Tránh những nhiễu, hiện tượng tiêu cực, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính tại xã giảm thiểu chi phí, thời gian, công sức của Nhân dân trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

Tất cả các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đăng ký hộ tịch, đăng ký kinh doanh... đều được niêm yết công khai. Quá trình làm việc của cán bộ, công chức khi tiếp nhận hồ sơ, giải quyết công việc cho người dân cơ bản bảo đảm đúng quy trình, nhanh chóng, hiệu quả với thái độ nhiệt tình, lịch sự. Hồ sơ giải quyết trong ngày được xử lý dứt điểm, hồ sơ cần xác minh, bổ sung giấy tờ đều có phiếu hẹn, trả kết quả đúng thời gian. Với những hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn công dân đến cấp có thẩm quyền theo đúng quy định.

Có thể nói việc đẩy mạnh hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả đã góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, tạo môi trường thông thoáng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

*d) Về khảo sát đánh giá mức độ hài lòng, công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị liên quan đến TTHC*

Hàng năm, huyện tiến hành tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng về chất lượng, thái độ phục vụ thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương. Qua các phiếu thu thập được, phần lớn các cá nhân tham gia lấy ý kiến đánh giá đều hài lòng về chất lượng và thái độ phục vụ khi thực hiện thủ tục hành chính.

Từ khi triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đến nay, UBND huyện chưa tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị nào của tổ chức, công dân liên quan đến thủ tục hành chính.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

Việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP và Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg đã được thực hiện nghiêm túc, các nhiệm vụ được triển khai đồng bộ có hiệu quả. Việc thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông có những chuyển biến tích cực theo đúng luật định; đã rút ngắn thời gian giải quyết, giảm thành phần hồ sơ, tiết kiệm chi phí tuân thủ đối với một số thủ tục hành chính; tăng tỉ lệ thủ tục hành chính được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; đa dạng cách thức thực hiện thủ tục để người dân, doanh nghiệp lựa chọn; thường xuyên cập nhật các thủ tục hành chính mới khi UBND tỉnh công bố; niêm yết công khai, minh bạch các TTHC trên tất cả các lĩnh vực theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân khi đến nộp hồ sơ; thường xuyên kiện toàn bố trí cán bộ, công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện; bố trí cán bộ, công chức có năng lực, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm cao, thái độ giao tiếp tốt, quán triệt ý thức tôn trọng và phục vụ nhân dân. Về việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích không chỉ giúp người dân, doanh nghiệp giảm chi phí, thời gian đi lại mà còn giảm áp lực cho các cơ quan nhà nước, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính.

#### **2. Tồn tại, hạn chế:**

Trong thời gian qua trên địa bàn huyện số lượng hồ sơ phát sinh tăng cao đột biến do trên địa bàn huyện triển khai nhiều dự án và do những nguyên nhân khách quan, chủ quan nên vẫn còn một số thủ tục hành chính trễ hạn. Thủ tục hành chính mức độ 3,4 tuy có phát sinh thủ tục nhưng vẫn còn hạn chế.

Việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích còn hạn chế: Người dân, tổ chức chưa có thói quen tiếp cận với dịch vụ mới; nhân viên tại các Bưu điện huyện, xã cũng chưa nắm rõ được các thủ tục

hành chính về yêu cầu hồ sơ cần những gì, khi tiếp nhận hồ sơ gặp nhiều khó khăn. Từ những hạn chế đó, chưa tạo được thói quen cũng như sự tin tưởng cho người dân và tổ chức để thu hút người dân, tổ chức tham gia dịch vụ.

Các văn bản quy phạm pháp luật và các thủ tục hành chính thường xuyên thay đổi làm cho địa phương còn lúng túng trong việc tổ chức thực hiện.

Nguồn kinh phí hỗ trợ cho cán bộ công tác Bộ phận một cửa còn hạn chế.

Công tác phối hợp giữa các ban, ngành chưa thực sự chặt chẽ nên tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục đôi lúc còn chậm.

Mặc dù cán bộ, công chức, viên chức đã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về công nghệ thông tin nhưng vẫn thao tác chậm trên môi trường điện tử. Một số văn bản, tài liệu trao đổi giữa các cơ quan hành chính vẫn còn bằng văn bản giấy.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Đề nghị UBND tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

Thực hiện rà soát, chỉnh sửa, bổ sung đồng bộ hóa các quy trình giải quyết TTHC theo đúng Nghị định và Thông tư hướng dẫn trên phần mềm.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP của UBND huyện Vân Canh./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (bc);
- VP UBND tỉnh;
- Phòng KSTTHC VPUBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ, Phòng VH-TT;
- UBND các xã, TT;
- LĐVP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Việt**

**Phụ lục 1**  
**THỰC TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA BỘ PHẬN MỘT CỬA TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VÂN CANH**

STT	Bộ phận Một cửa (BPMC)	Số quầy giao dịch	Máy tính nối mạng internet	Máy in	Máy lấy số xếp hàng tự động	Màn hình cảm ứng để tra cứu thông tin	Thiết bị đánh giá mức độ hài lòng	Camera giám sát	Máy điều hòa nhiệt độ	Bàn, ghế cho công dân ngồi chờ	Trang thiết bị khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
<b>I</b>	<b>BPMC huyện Vân Canh</b>	07	07 máy	06 máy	07 máy	01 máy	01 máy	01 máy	02 máy	03 ghế dài và 07 ghế đơn	01 máy photo, 04 tủ đựng hồ sơ, 01 máy tích điện, 01 máy quạt điện và 04 quạt trần, 01 bảng niêm yết công khai; 01 Bảng nội quy; 01 máy Scan; 01 Tivi phục vụ họp trực tuyến, 01 bình nước nóng lạnh
<b>II</b>	<b>BPMT cấp xã</b>										
1	BPMC xã Canh Vinh	05	05 máy	03 máy	X	01 máy	X	01 máy	02 máy	02 băng ghế ngồi chờ; 05 ghế giao dịch	01 máy Scan, 01 ti vi, 01 bình nóng lạnh
2	BPMC xã Canh Hiên	05	04 máy	02 máy	X	01 máy	X	01 máy	02 máy	04 ghế chiếc	01 máy Photo, 01 bình nước nóng lạnh

3	BPMC xã Canh Hiệp	01	05 máy	05 máy	X	01 máy	X	01 máy	02 máy	03 máy	01 máy Pho to, 04 tủ hồ sơ, 01 bình nước nóng lạnh
4	BPMC UBND TTVC	07	06 máy	04 máy	X	01 máy	X	01 máy	02 máy	04 ghế dài và 07 ghế đơn	01 tivi, 01 bình nước nóng lạnh, 01 máy photo, 01 bảng niêm yết, 04 cái quạt
5	BPMC xã Canh Thuận	05	06 máy	04 máy	X	01 máy	X	04 máy	01 máy	02 ghế dài và 04 ghế đơn	01 máy photo, 04 tủ đựng hồ sơ, 02 máy tích điện, 01 máy quạt điện, 01 bảng niêm yết công khai; 01 Bảng nội quy; 01 máy Scan; 01 Tivi phục vụ họp trực tuyến
6	BPMC xã Canh Hòa	04	04 máy	03 máy	X	01 máy	X	04 máy	01 máy	02 ghế dài và 04 ghế đơn	01 máy, 03 quạt điện
7	BPMC xã Canh Liên	04	04 máy	03 máy	X	01 máy	X	01 máy	01 máy	08 ghế	03 tủ hồ sơ

**GIẢI THÍCH BIỂU MẪU:**

- (2): Tên Bộ phận Một cửa cấp huyện và tên Bộ phận Một cửa của tất cả các xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố.
- (3) Số quầy giao dịch được bố trí nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa.
- (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10): Đơn vị tính là "máy"; ghi rõ số lượng là "2 máy" hoặc "5 máy"; nếu chưa bố trí, đánh dấu "X".
- (12): Ghi rõ các trang thiết bị khác chưa được liệt kê trong Phụ lục báo cáo./.



**Phụ lục 2**  
**KẾT QUẢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**

STT	Bộ phận Một cửa (BPMC)	Còn bố trí chung Bộ phận Một cửa làm việc chung với Bộ phận chuyên môn khác	Đã bố trí riêng nơi làm việc của Bộ phận Một cửa		Năm thực hiện				Số tiền đầu tư (Đơn vị tính: đồng)		Ghi chú
			Đầu tư xây dựng mới	Đầu tư cải tạo lại	2018 <sup>1</sup>	2019	2020	2021 <sup>2</sup>	Đối với trang thiết bị máy móc phục vụ làm việc	Đối với trụ sở, cơ sở vật chất	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I	BPMC huyện Vân Canh			X	X	X	X		254.200.000		
II	BPMT cấp xã										
1	BPMC xã Canh Vinh		X		X	X	X		187.553.000	89.000.000	
2	BPMC xã Canh Hiến		X		X	X	X		196.596.000	9.870.000	
3	BPMC xã Canh Hiệp			X	X	X	X		246.500.000	42.000.000	
4	BPMC UBND TTVC	X			X	X	X		100.310.000		
5	BPMC xã Canh Thuận			X	X	X	X		192.000.000	86.550.000	15.000.000
6	BPMC xã Canh Hòa			X	X	X	X		170.110.000	49.998.000	
7	BPMC xã Canh Liên			X	X	X	X		50.000.000	120.000.00	

<sup>1</sup> Tính từ thời điểm bắt đầu triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP./.

<sup>2</sup> Tính cho đến thời điểm thực hiện báo cáo.

										0	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Số tiền đầu tư của Bộ phận Một cửa cấp huyện:</b>							<b>254.200.000</b>		
		<b>Số tiền đầu tư của Bộ phận Một cửa cấp xã:</b>							<b>1.143.069.000</b>	<b>397.418.000</b>	<b>15.000.000</b>

**GIẢI THÍCH BIỂU MẪU:**

- (2): Tên Bộ phận Một cửa cấp huyện và tên Bộ phận Một cửa của tất cả các xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố.
- (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9): Đánh dấu "X" vào ô tương ứng.
- (10), (11): Ghi cụ thể số tiền đầu tư cho Bộ phận Một cửa cấp huyện, Bộ phận Một cửa của từng địa phương cấp xã. Trên cơ sở đó, tính tổng số tiền đầu tư cho Bộ phận Một cửa cấp huyện và tổng số tiền đầu tư cho Bộ phận Một cửa cấp xã ở nội dung “Tổng cộng” vào các ô tương ứng./.